

Số: /TB-UBND

Pa Tần, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc công khai Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3
Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu
quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
trên địa bàn xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/NĐ-CP, ngày 19/4/2022 của Chính Phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38//2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 27/NĐ-CP, ngày 19/4/2022 của Chính Phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP, ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP, ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Ban hành Quy định định mức chi ngân sách nhà nước, nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí, lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án phát triển sản xuất, dịch vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết: Số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019; số 13/2022/NQ-HĐND ngày

28 tháng 6 năm 2025; số 72/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 47/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 09/02/2016 của Ủy ban nhân dân xã Pa Tần về việc Chi chuyển nguồn số dư dự toán các nguồn vốn năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 78/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

UBND xã Pa Tần Thông báo Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 – Dự án 3 Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Pa Tần cho các hộ dân trên địa bàn biết để đăng ký tham gia và gửi các dự án về UBND xã để đăng ký xem xét theo quy định, với các nội dung sau:

(Có biểu Phụ lục số 01 chi tiết các Dự án kèm theo).

1. Thành phần, số lượng Hồ sơ đề xuất

1.1. Thành phần hồ sơ

- Biên bản họp bản: **Mẫu số 01 kèm theo.**
- Đơn đề nghị về việc hỗ trợ dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng: **Mẫu số 02 kèm theo.**
- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm: **Mẫu số 03 kèm theo.**
- Dự án/phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: **Mẫu số 04 kèm theo.**
- Tài liệu có liên quan khác (nếu có).

Nội dung này được Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã và niêm yết tại bảng tin trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các bản trên địa bàn xã.

1.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc và 01 bản sao chụp (bản PDF) và file hồ sơ.

2. Điều kiện hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Nghị định 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia).

3. Nơi nhận hồ sơ

- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu.
- Địa chỉ: Bản An Tần, xã Pa Tần, tỉnh Lai Châu.

4. Thời hạn nhận hồ sơ

Thời gian nộp hồ sơ được gửi theo đường bưu điện (tính theo dấu của bưu điện) hoặc gửi trực tiếp đến UBND xã Pa Tần **trước 17 giờ 00 phút ngày 16/6/2026.**

UBND xã Pa Tần thông báo để các tổ chức, các cộng đồng thôn bản biết, đăng ký chủ trì thực hiện Dự án./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT Hội đồng nhân dân xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Phòng: Văn hóa Xã hội, Kinh tế;
- Trưởng bản các bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Anh Dũng

**Phụ lục số 01: DANH MỤC DỰ ÁN HỖ TRỢ SẢN XUẤT CỘNG ĐỒNG ĐỀ XUẤT THUỘC CHƯƠNG
TRÌNH MTQG PTKTHX VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN NÚI**

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /6/2026 của UBND xã)

TT	Tên dự án	Mục tiêu, nội dung chính của dự án	Địa bàn thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tên Dự án được hình thành sau khi Tổ/Nhóm cộng đồng tham gia xây dựng dự án và được cấp có thẩm quyền phê duyệt	- Tạo việc làm, thu nhập cho người dân làm nghề rừng; hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế dưới tán rừng gắn với bảo vệ rừng bền vững tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. - Quy mô: Tổng vốn ngân sách hỗ trợ là 5.659 triệu đồng.	Tổ cộng đồng của các bản trên địa bàn xã Pa Tân	Theo quy định của dự án được phê duyệt	

Phụ lục số 02: CÁC MẪU BIỂU THÀNH PHẦN HỒ SƠ
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /6/2026 của UBND xã Pa Tàn)

Mẫu số 01:

UBND XÃ PA TÀN

Bản.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên bản), ngày ... tháng ... năm 2026

BIÊN BẢN HỌP BẢN

Hôm nay, ngày tháng năm 20...., tại bản, xã đã tổ chức họp để triển khai nội dung thực hiện dự án

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ CUỘC HỌP

1. Đại diện UBND xã

- Ông/bà: Chức vụ:
- Ông/bà: Chức vụ:
- Ông/bà: Chức vụ:
- Ông/bà: Chức vụ:

2. Đại diện

- Ông/bà: Chức vụ:
- Ông/bà: Chức vụ:

3. Bản:

- Ông/bà: Chức vụ: Trưởng bản, chủ trì cuộc họp
- Ông/bà: - Thư ký cuộc họp.

Cùng có mặt của/..... số hộ dân trong bản.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Ông (bên UBND xã):

- Phổ biến dự án....., chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia; định mức kinh tế kỹ thuật, mức chi hỗ trợ dự án.....;

2. Ông, trưởng bản triển khai:

- Thông báo phương án thực hiện dự án; hỗ trợ của nhà nước;

thống nhất về đóng góp của thành viên tổ cộng đồng, cơ chế quay vòng vốn

- Thành lập Tổ/Nhóm cộng đồng tham gia dự án (áp dụng đối với các bản chưa có Tổ/Nhóm cộng đồng): Thành lập Tổ/Nhóm cộng đồng bầu ra Tổ trưởng/Trưởng nhóm làm người đại diện, Tổ phó/Phó nhóm.

(Thành lập Tổ cộng đồng phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia là đối tượng hỗ trợ của các Chương trình MTQG trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện dự án, mô hình có trên 70% người dân tham gia là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo. Có thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi);

- Sau khi triển khai thảo luận chúng tôi thống nhất thành lập Tổ/Nhóm cộng đồng (tên Tổ/Nhóm cộng đồng) tham gia Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất do Ông/Bà là Tổ trưởng/trưởng nhóm làm đại diện. Tổ/Nhóm cộng đồng gồm thành viên, danh sách cụ thể như sau:

3. Lập danh sách các đối tượng tham gia dự án như sau:

TT	Tên thành viên tham gia dự án	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Địa chỉ (bản)	Thuộc đối tượng (HN, CN, MTN...)	Chức danh	Đăng ký hỗ trợ	Đối ứng của hộ tham gia	Ký xác nhận hoặc dấu tay điểm chỉ	Ghi chú
						Tổ trưởng/ trưởng nhóm				
						Tổ phó/ phó nhóm				
						Thành viên				Có kinh nghiệm làm kinh tế

										giới
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	------

Cuộc họp đã kết thúc vào... giờ... cùng ngày. Được thông qua và thành phần tham dự nhất trí nội dung biên bản. Biên bản này được dùng để làm căn cứ để xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất/.

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Tổ/nhóm cộng
đồng**

Tổ trưởng/trưởng nhóm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBND xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì (Trưởng bản)
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
(TỔ, NHÓM HỘ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

V/v hỗ trợ thực hiện dự án/phương án sản xuất, dịch vụ cộng đồng

Kính gửi: UBND xã

Căn cứ:

Căn cứ biên bản họp bản..... ngày tháng năm

Cộng đồng dân cư đề xuất dự án/phương án phát triển sản xuất cộng đồng năm gồm các nội dung sau:

Tên cộng đồng dân cư (Tổ, nhóm):

Người đại diện (Tổ trưởng, nhóm trưởng)

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

Căn cứ chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng của các Chương trình mục tiêu quốc,(Tên cộng đồng dân cư) đề nghị UBND xã..... xem xét thẩm định, phê duyệt Dự án/phương án phát triển sản xuất cộng đồng như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Dự án/phương án:

2. Địa bàn thực hiện:

3. Số hộ tham gia:

4. Tiến độ thực hiện dự kiến:

II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC

1. Nội dung hỗ trợ:

.....
.....

2. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ

Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm):

III. CAM KẾT: Tên cộng đồng dân cư (Tổ, nhóm) cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Cam kết thực hiện luân chuyển bằng hiện vật hoặc thu hồi bằng tiền phần vốn hỗ trợ từ ngân sách khi đến thời hạn thu hồi theo phê duyệt dự án/phương án của cấp có thẩm quyền (nếu có).

5. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

IV. TÀI LIỆU KÈM THEO (liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm):/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
(TỔ, NHÓM TRƯỞNG)

(Ký, ghi họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 6

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH TIÊU THỤ SẢN PHẨM

Dự án/phương án sản xuất, dịch vụ:

PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN/PHƯƠNG ÁN, DỊCH VỤ

1. Tên dự án/phương án sản xuất, dịch vụ:

.....

2. Mục tiêu của dự án/phương án sản xuất, dịch vụ:

.....

3. Đối tượng tham gia dự án/phương án sản xuất, dịch vụ

- Người đại diện cộng đồng dân cư (gồm: tên người đại diện, số CCCD hoặc CMND, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên lạc.

- Số lượng hộ gia đình tham gia dự án/phương án (phân theo từng loại đối tượng được quy định theo các chương trình mục tiêu quốc gia): hộ.

4. Địa điểm thực hiện dự án/phương án:

.....

5. Thời gian thực hiện dự án/phương án:

.....

6. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện sản xuất:

.....

7. Quy mô sản xuất:

.....

8. Quy trình kỹ thuật áp dụng trong quá trình sản xuất:

.....

9. Hình thức hỗ trợ sản xuất

.....

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT TIÊU THỤ SẢN PHẨM

1. Nhu cầu sản xuất sản phẩm của cộng đồng dân cư
 2. Xác định các hoạt động sản xuất nhằm đáp ứng mục tiêu dự án/phương án sản xuất, dịch vụ của cộng đồng
 3. Dự kiến kết quả sản xuất sản phẩm của cộng đồng
 4. Kế hoạch tiêu thụ sản phẩm của cộng đồng
- Số lượng sản phẩm tiêu thụ ra thị trường (trong nhân dân, thương lái, HTX, Doanh nghiệp).
5. Phương án bố trí cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất cộng đồng.

PHẦN II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

1. Phương án huy động và sử dụng vốn

Tổng chi phí cơ cấu từng nguồn vốn: ngân sách nhà nước chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung, chi tiết các năm), vốn đối ứng tham gia của cộng đồng dân cư, vốn hỗ trợ của doanh nghiệp và hợp tác xã, vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện.

2. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ DỰ ÁN/PHƯƠNG ÁN

.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG
DÂN CƯ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2026

TÊN DỰ ÁN/ PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT

1. Đại diện cộng đồng dân cư (gồm: tên người đại diện, số CCCD hoặc CMND, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên lạc).
2. Mục tiêu dự án/phương án (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể)

3. Đối tượng tham gia:
4. Thời gian triển khai:
5. Địa bàn thực hiện:
6. Các hoạt động của dự án/phương án:
7. Dự toán kinh phí thực hiện dự án/ phương án; nguồn kinh phí thực hiện (ngân sách nhà nước hỗ trợ, vay vốn tín dụng ưu đãi, vốn lòng ghép thực hiện các chính sách và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia (nếu có):

8. Hình thức, mức quay vòng vốn:
9. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện của dự án, phương án; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp:
10. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết (nếu có):
11. Tổ chức thực hiện dự án/ phương án:
12. Các nội dung liên quan khác

ĐẠI DIỆN UBND CẤP XÃ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
(Ký, ghi rõ họ tên)